

Số: /BC-SYT

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn *(tính từ 15h ngày 13/3 đến 15 giờ 00, ngày 14 tháng 3 năm 2022)*

1. Thông tin tình hình dịch

1.1. Số ca mắc mới trong ngày:

Ngày 14/3 ghi nhận 4.579 ca mắc mới, trong đó:

- Cộng đồng: 4.575 ca;
- Lái xe đường dài: 04 ca;
- Có 1.456 ca chưa tiêm vắc xin, trong đó: 274 ca từ 12 tuổi trở lên (6%/tổng ca mắc); 1.182 ca dưới 12 tuổi (25,8%/tổng ca mắc).
- Số ca mắc có tại 11/11 huyện, thành phố, trong đó huyện Hữu Lũng có số mắc cao nhất (1.230 ca, chiếm 26,7%); huyện Đình Lập có số mắc thấp nhất (190 ca, chiếm 4,1%).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

1.2. Lũy kế từ ngày 06/5/2021 đến nay:

- **81.716 F0** (Số ca mắc đứng thứ 26/63 tỉnh thành phố);
- **84.223F1**;
- **Đã khỏi bệnh 44.525 ca; tử vong 63** (Tỉ lệ tử vong trên số ca mắc toàn tỉnh là 0,07%; tỉ lệ tử vong trên toàn quốc là 0,7% so với tổng số ca nhiễm).

1.3. Tình hình điều trị:

* Trong ngày có 3.620 trường hợp điều trị khỏi tại tỉnh, 01 trường hợp tử vong tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn;

* Hiện còn điều trị 37.128F0, trong đó: 37.125 F0 điều trị tại tỉnh (99,992%); 03F0 điều trị tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương (0,008%), trong đó:

*** Trong tổng số 37.125 bệnh nhân điều trị tại tỉnh:**

- 3.452 bệnh nhân điều trị tại các cơ sở y tế (9,3%), trong đó đơn vị có số bệnh nhân điều trị cao nhất là Bệnh viện Đa khoa tỉnh (590 ca); đơn vị có số bệnh nhân điều trị thấp nhất là Trung tâm y tế huyện Bình Gia (82 ca);

- 33.673 bệnh nhân đang điều trị tại nhà (90,7%)/11 huyện, thành phố, trong đó cao nhất là huyện Hữu Lũng (7.705 ca); thấp nhất là huyện Đình Lập (1.182ca).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

- Phân loại theo tuổi:

+ F0 trên 65 tuổi: 1.580 bệnh nhân (4,3%).

+ F0 từ 16 tuổi đến 65 tuổi: 24.090 bệnh nhân (64,9%), trong đó có 41 bệnh nhân là phụ nữ có thai.

+ F0 dưới 16 tuổi: 11.455 bệnh nhân (30,8%), trong đó có 9.209 bệnh nhân dưới 12 tuổi.

- F0 có bệnh nền: 480 bệnh nhân (1,3%).

- F0 chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19: 10.075 bệnh nhân (27,1%). (Trong đó: 9.209 bệnh nhân dưới 12 tuổi (24,8%); 167 bệnh nhân không đồng ý tiêm (0,5%); 144 bệnh nhân chống chỉ định (0,4%); 555 bệnh nhân hoãn tiêm (1,5%).

- Tiên lượng: 36.882 ca tiên lượng tốt (99,4%); tiên lượng Trung bình: 206 ca (0,5%); tiên lượng nặng: 37 ca (0,1%).

*** Bệnh nhân nặng chưa tiêm vắc xin: 22 ca (0,06%).**

+ Bệnh nhân 91 tuổi - Viêm phổi nặng do Covid-19- Theo dõi sóc nhiễm khuẩn, đột quy não, *(chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm); tiên lượng rất nặng;*

+ Bệnh nhân 55 tuổi - TD đột quy não – Covid-19 xác định, thở máy, SpO2 99%, *(chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm) - tiên lượng rất nặng;*

+ Bệnh nhân 19 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/Di chứng bại liệt, SpO2: 90 % (thở thở oxy dòng cao HFNC FiO 90% Flow 25 lít, SpO2 90%), *(chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm);*

+ Bệnh nhân 95 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/Theo dõi đột quy não, SPO2 96% (oxy mask túi 10l/p), *(chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);*

+ Bệnh nhân 99 tuổi - Viêm phổi do Covid-19, SP02 92% (oxy mask túi 10l/p), *(chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);*

+ Bệnh nhân 82 tuổi - Viêm phổi - TD Phù phổi cấp – Covid-19 xác định / HCTH - ĐTĐ type 2 - Suy tim, SP02 94% (oxy mask 15l/P), *(chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm);*

+ Bệnh nhân 77 tuổi - Sóc CRNN/THA- Đột quy não cũ/Covid-19, SPO2 99% (thở mask túi 15l), *(Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);*

+ Bệnh nhân 97 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/Tăng huyết áp, SP02 95% (oxy mask túi 15l/p), *(Chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm);*

+ Bệnh nhân 64 tuổi – Covid-19 xác định, SP02 97% (oxy mask túi 15l/p), *(chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm)*;

+ Bệnh nhân 79 tuổi – Covid-19 xác định - viêm phổi - TD suy tim - đột quỵ não/ tăng huyết áp, SP02 95% (oxy mask túi 15l/p), *(chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm)*;

+ Bệnh nhân 66 tuổi – Covid-19 xác định có virus-Viêm phổi, Xơ gan, tràn dịch đa màng/ Tăng huyết áp- Đái tháo đường type 2, SpO2 98%, oxy kính 10l/ph *(chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm)*;

+ Bệnh nhân 62 tuổi - Viêm phổi do Covid-19 - Suy hô hấp/Tăng huyết áp, SP02 96% (oxy mask túi 10l/p), *(chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm)*;

+ Bệnh nhân 89 tuổi - Covid-19 mức độ nguy kịch/viêm phổi nặng/di chứng tai biến mạch máu não, Sp02 95% (oxy mask túi 6l/p), *(chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm)*;

+ Bệnh nhân 90 tuổi - Covid- 19 mức độ nặng/COPD đợt cấp, suy tim, suy kiệt, Suy hô hấp/ tăng huyết áp độ 2, Sp02 95% (oxy mask túi 10l/p), *(chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm)*;

+ Bệnh nhân 68 tuổi –Covid- 19 mức độ nặng/suy kiệt/COPD mức độ nặng, lao phổi cũ, SpO2: 95 % (thở oxy 3l/p), *(chưa tiêm vắc xin do chống chỉ định)*;

+ Bệnh nhân 68 tuổi – Covid- 19 mức độ nặng/suy kiệt/COPD mức độ nặng, lao phổi cũ, SpO2: 95 % (thở oxy 3l/p), *(chưa tiêm vắc xin do chống chỉ định)*;

+ Bệnh nhân 87 tuổi – Covid 19 mức độ nặng/viêm phổi-TD tràn dịch màng phổi/suy tim, SpO2 98%, *(chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm)*;

+ Bệnh nhân 80 tuổi – Covid- 19 mức độ nặng/Suy kiệt - Tăng huyết áp, Nhịp tim chậm- Theo dõi K phổi, SPO2: 91% (thở oxy 2l/p), *(chưa tiêm vắc xin do chống chỉ định)*;

+ Bệnh nhân 65 tuổi - Covid- 19 mức độ nặng/Suy hô hấp, SpO2: 95% (thở oxy 2l/p), *(chưa tiêm vắc xin do chống chỉ định)*;

+ Bệnh nhân 66 tuổi - Covid- 19 mức độ nặng/COPD đợt cấp biến chứng tâm phế mạn, suy kiệt, Suy hô hấp, SpO2: 95 % (thở oxy 2l/p), *(chưa tiêm vắc xin do chống chỉ định)*.

+ Bệnh nhân 65 tuổi – Covid- 19 mức độ nặng/Suy hô hấp, SpO2: 98 % (thở oxy 1l/p), *(chưa tiêm vắc xin do chống chỉ định)*;

+ Bệnh nhân 44 tuổi – Covid- 19 mức độ nặng/suy kiệt/tiểu đường, ho ra máu. Lao phổi, SpO2: 95 %, *(chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm)*.

*** Bệnh nhân nặng đã tiêm vắc xin: 15 ca (0,04%)**

+ Bệnh nhân 43 tuổi - Viêm phổi nặng do Covid-19 - Suy hô hấp/Tăng huyết áp, thở theo máy, SP02 86%, (tiêm 2 mũi vắc xin) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 84 tuổi - Nhồi máu não nghi nhiều do tăng huyết áp/COPD-Suy tim- Tràn dịch màng phổi/Covid-19- Viêm phổi, thở máy, (tiêm 3 mũi vắc xin); - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 27 tuổi - Sau phẫu thuật lấy máu tụ dưới màng cứng/Covid-19, thở theo máy, SP02 100%, (tiêm 3 mũi vắc xin) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 67 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/Suy kiệt, thở máy, (tiêm 3 mũi vắc xin) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 58 tuổi - Covid-19 xác định /Xơ gan - Suy thận – THA, SP02 92% (thở oxy mask túi 15 lít/phút), (tiêm 1 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 75 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/Theo dõi suy tim- Tràn dịch màng phổi, Theo dõi suy tuỷ, SP02 98% (oxy mask 10l/p), (tiêm 3 mũi vắc xin) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 70 tuổi - Viêm phổi nặng do Covid-19- Suy hô hấp, SP02 95% (oxy dòng cao HFNC), (tiêm 2 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 77 tuổi - Viêm phổi nặng do Covid-19/Theo dõi ĐTĐ type II, SP02 94% % (oxy dòng cao HFNC), (tiêm 02 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 64 tuổi - Viêm phổi do covid 19/ THA-TBMMN cũ, SP02 98% (oxy kính 5l/p), (tiêm 1 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 66 tuổi – Covid-19 xác định có virus - suy tim NYHA III - TD viêm phổi/ tăng huyết áp, SpO2: 98% (thở oxy 3l/p), (tiêm 2 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 54 tuổi – Covid-9, xác định có virus/Tăng huyết áp- Xuất huyết não,Suy thận mạn, SP02 97% (oxy kính 2l/p), (tiêm 3 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 68 tuổi - Covid-19 xác định/COPD đợt cấp/Suy hô hấp, Spo2: 98% (thở oxy), (tiêm 3 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 66 tuổi - Covid- 19 mức độ nặng/COPD đợt cấp biến chứng tâm phế mạn, suy kiệt, Suy hô hấp, SpO2: 97 % (thở oxy 3l/p), (tiêm 2 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 78 tuổi - Viêm phổi – Covid-19 - Đợt cấp COPD - Tăng huyết áp, SpO2: 98 % (thở oxy 2l/p), (tiêm 3 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 66 tuổi - Covid- 19 mức độ nặng/COPD đợt cấp biến chứng tâm phế mạn, suy kiệt, Suy hô hấp, SpO2: 97 % (thở oxy 1l/p), (tiêm 2 mũi vắc xin).

* **Thông tin về trường hợp tử vong:** Bệnh nhân nữ, 84 tuổi, địa chỉ: xã Yên Trạch, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn điều

trị ngày 12/03/2022; chẩn đoán: Viêm phổi do Covid-19/Tăng huyết áp (*Tiền sử tăng huyết áp nhiều năm, chưa tiêm vaxcin Covid-19*). Tử vong hồi 20h15 ngày 13/3/2022 tại Đơn nguyên điều trị bệnh nhân Covid-19 - BVĐK tỉnh Lạng Sơn; chẩn đoán tử vong: Suy hô hấp - Viêm phổi do Covid-19 - Sốc phản vệ/Tăng huyết áp - Suy tim - Suy kiệt. Đã giải thích gia đình thực hiện mai táng theo đúng quy định của Bộ Y tế.

1.4. Tình hình thuốc điều trị

Các thuốc điều trị triệu chứng, kháng viêm - chống đông, thuốc kháng vi rút tại các cơ sở điều trị đáp ứng đủ.

1.5. Đánh giá cấp độ dịch của tỉnh Lạng Sơn theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế

+ Huyện Bắc Sơn: xã Tân Tri, Chiêu Vũ, Tân Hương, Trấn Yên, Nhất Hòa, Tân Thành, Nhất Tiến từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam), xã Tân Lập, Vũ Lăng từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam); Quy mô huyện từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam);

+ Huyện Bình Gia: xã Hưng Đạo, xã Thiện Hoà, xã Tân Hoà từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam), xã Yên Lỗ, Tân Văn từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam); xã Minh Khai từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng), xã Hoa Thám từ cấp 2 xuống cấp 1 (vùng xanh);

+ Huyện Cao Lộc: xã Thanh Lò, Phú Xá từ cấp 3 xuống cấp 2 (vùng vàng); xã Hòa Cư từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam); xã Xuất Lễ, Bình Trung từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng);

+ Huyện Chi Lăng: xã Hữu Kiên, Vân Thủy từ cấp độ 2 lên cấp độ 3 (vùng cam);

+ Huyện Đình Lập: xã Bắc Lãng, Cường Lợi từ cấp 3 xuống cấp 2 (vùng vàng), xã Đồng Thắng từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam), thị trấn nông trường từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam);

+ Huyện Tràng Định: Xã Đội Cán từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam), xã Cao Minh từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam);

+ Huyện Văn Quan: xã Hòa Bình, Lương Năng, Tràng Các, Tràng Phái, Hữu Lễ từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam);

Thông báo cấp độ dịch toàn tỉnh cập nhật ngày 14/3/2022

- Quy mô huyện: 02/11 huyện, thành phố Cấp 1 “Vùng xanh” (Bình Gia, Văn Lãng); 02 huyện Cấp 2 “Vùng vàng” (Cao Lộc, Đình Lập); 07 huyện, thành phố Cấp 3 “Vùng cam” (Hữu Lũng, Chi Lăng, Lộc Bình, Tràng Định, Văn Quan, Bắc Sơn, thành phố Lạng Sơn).

- Quy mô xã: 20/200 xã, phường, thị trấn: Cấp 1 “Vùng xanh”; 26/200 xã: Cấp 2 “Vùng vàng”; 154/200 xã: Cấp 3 “Vùng cam”.

2. Công tác truy vết và cách ly

- Trong ngày, các địa phương đã điều tra có 1.941F1 liên quan đến F0 mới.
- Tổng số F1 đang thực hiện cách ly là 14.352 người, trong đó:
 - + 14F1 cách ly tập trung và cách ly tại cơ sở y tế (0,1%);
 - + 14.338F1 cách ly tại nhà (99,9%), trong đó cao nhất là thành phố Lạng Sơn 2.429 (16,9%), thấp nhất là huyện Cao Lộc 375 (2,6%).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

- Duy trì 14 Cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 thuộc địa bàn các huyện (Cao Lộc 3, Hữu Lũng 2, Đình Lập 1, Lộc Bình 2, Văn Quan 4, Chi Lăng 2).
- Duy trì hoạt động 04 Trạm y tế lưu động: Văn Lãng 01; Cao Lộc 03.
- Duy trì 02 điểm lưu trú tạm thời cho lái xe đường dài: Cao Lộc 01 điểm; Văn Lãng 01 điểm.

3. Các địa điểm, khu vực cách ly:

Tại cơ sở cách ly số 2 Trung đoàn 123 có 61 công dân cách ly (lũy kế đã tiếp nhận 20.658 người, 20.597 người đã hoàn thành cách ly).

4. Tình hình tiêm chủng:

Cộng dồn tổng số liều vắc xin đã tiếp nhận: **1.643.188 liều**.

Lũy kế đến nay đã tiêm: **1.553.560 liều đạt 94.54%** liều được cấp.

-Từ 18 tuổi trở lên:

- + Tiêm mũi nhắc lại: đã tiêm 417.935 mũi (82,53%).
- + Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 99,82%; tỷ lệ tiêm 2 mũi đạt 97,75%.

- **Trẻ em từ 12-17 tuổi:** Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 98,55%; mũi 2 đạt 94,79%.

Trên đây là báo cáo nhanh công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Tỉnh Ủy, Trưởng BCD;
- Các đồng chí Phó Trưởng BCD;
- Các đ/c thành viên BCD tỉnh (theo Quyết định số 557-QĐ/TU);
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Lưu: VT, NVYD(NTMD).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thế Toàn